

## THỰC TRẠNG DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI MỘT SỐ LÀNG NGHỀ Ở HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG<sup>1</sup>

TS. Phạm Thị Cẩm Vân

Viện Dân tộc học

Email: phamcamvan0403@gmail.com

**Tóm tắt:** Làng nghề truyền thống của các dân tộc nước ta là một trong những nơi lưu giữ và chứa đựng những đặc trưng văn hóa tộc người. Đây cũng có thể là nguồn tài nguyên nhân văn cho phát triển du lịch cộng đồng (DLCĐ). Trên cơ sở phân tích thực trạng sản xuất, các dịch vụ du lịch được cung cấp tại một số làng nghề (làng nghề rèn Pắc Răng, làng nghề làm giấy bản Quốc Dân, làng nghề hương Phia Thấp) ở xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng, bài viết cho thấy, không phải bất cứ làng nghề nào cũng có thể cung cấp một loại dịch vụ DLCĐ mà phải dựa trên đặc trưng nghề, mức độ phát triển của từng cộng đồng và điều kiện của địa phương để lựa chọn một số dịch vụ du lịch cho phù hợp.

**Từ khóa:** Du lịch cộng đồng, làng nghề, Phúc Sen, Quảng Hòa, Cao Bằng.

**Abstract:** Traditional craft villages among ethnic groups in Vietnam are cultural and ethnic heritage sites. They also serve as a vital resource for the development of community-based tourism (CBT). This article examines the provision of tourism services in selected craft villages in Phuc Sen commune, Quang Hoa district, Cao Bang province: Pac Rang blacksmithing village, Quoc Dan paper-making craft village, and Phia Thap incense-making village. It emphasizes that not every craft village is suitable for offering CBT services. The selection should consider the characteristics of the craft, the level of community development, and local conditions.

**Keywords:** Community-based tourism, craft village, Phuc Sen, Quang Hoa, Cao Bang.

Ngày nhận bài: 21/4/2023; ngày gửi phản biện: 28/4/2023; ngày duyệt đăng: 28/06/2023

### Mở đầu

Đất nước Việt Nam ta có trên 5.400 làng nghề và làng có nghề, trong số đó có khoảng gần 2.000 làng nghề truyền thống (Phạm Hồng Long và cộng sự, 2022). Đây là nơi lưu giữ và tạo ra những sản phẩm thủ công truyền thống chứa đựng những đặc trưng văn hóa của các tộc người. Vì thế, theo Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 07/07/2022, Thủ tướng chính phủ đã phê

---

<sup>1</sup> Bài viết là kết quả của Dự án: Bảo tồn và phát triển nghề thủ công truyền thống gắn với du lịch vùng Công viên địa chất Non nước Cao Bằng (2021-2023), mã số: VINIF09 2021.VHLS 04, do TS. Bùi Thị Bích Lan là Chủ nhiệm, Viện Dân tộc học là tổ chức chủ trì. Dự án này được tài trợ bởi Vingroup và hỗ trợ bởi Quỹ Đổi mới, sáng tạo Vingroup (VINIF), Viện Nghiên cứu dữ liệu lớn.

duyệt Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021-2030, trong đó “Bảo tồn các giá trị văn hóa làng nghề gắn với phát triển kinh tế du lịch để giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc, vùng, miền, địa phương khác nhau...” là một trong những nội dung quan trọng của Chương trình này.

Khi tìm hiểu về du lịch cộng đồng (DLCĐ), nhiều nghiên cứu đã chỉ ra: văn hóa truyền thống của các dân tộc là một trong những tài nguyên vô giá có thể phát triển DLCĐ (Bùi Thị Hải Yến, 2008; Trần Thị Mai Lan, 2013; Trần Hữu Sơn, 2015;...). DLCĐ có thể được phát triển dựa trên các giá trị văn hóa của cộng đồng, do cộng đồng quản lý, tổ chức khai thác và hưởng lợi. Thông qua việc khai thác các giá trị văn hóa và cảnh quan sinh thái tại làng nghề, DLCĐ sẽ là một trong những yếu tố tác động tích cực tới sự phát triển các làng nghề hiện nay ở nước ta. Các dịch vụ DLCĐ mà người dân làng nghề cung cấp cho đến nay gồm: dịch vụ nhà nghỉ homestay và trải nghiệm không gian văn hóa bản làng, trải nghiệm tham gia làm nghề truyền thống hay tham gia các hoạt động nông nghiệp... (Phạm Thị Cẩm Vân, 2018). Thực tế cho thấy, ở nhiều địa phương hiện nay, các làng nghề có xu hướng phát triển song song sản xuất hàng hóa và phục vụ du lịch như làng gốm Bát Tràng ở thành phố Hà Nội, làng nghề hoa Sa Đéc ở tỉnh Đồng Tháp (Đặng Hồng Long và cộng sự, 2022); nghề dệt, nghề đan, nghề chạm bạc,... ở tỉnh Hà Giang (Bùi Thị Bích Lan, 2019); nghề dệt ở tỉnh An Giang (Nguyễn Công Thảo, 2022).

Hiện nay, tỉnh Cao Bằng có 20 làng nghề và làng có nghề truyền thống (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng, 2023). Địa phương này đã từng bước khai thác, phát huy giá trị văn hóa gắn với làng nghề để phát triển du lịch, tạo thu nhập cho người dân. Thực hiện Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND tỉnh Cao Bằng ngày 10/12/2021: “*Quy định về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025*”, trong đó có hỗ trợ bảo tồn bản sắc văn hóa cho hoạt động du lịch. Cho đến nay, không ít làng nghề trên địa bàn tỉnh có định hướng phát triển du lịch gắn với bảo tồn nghề truyền thống. Tuy nhiên, không phải nơi đâu có làng nghề là có thể phát triển DLCĐ và không phải làng nghề nào làm DLCĐ cũng đem lại lợi ích kinh tế - xã hội. Để góp phần làm rõ hơn nhận định trên, bài viết này tìm hiểu hoạt động DLCĐ tại một số làng nghề ở xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng, phân tích những vấn đề địa phương đang gặp phải khi triển khai cung cấp các dịch vụ du lịch và đề xuất một số giải pháp nhằm bảo tồn và phát triển làng nghề gắn với DLCĐ trong thời gian tới. Phương pháp nghiên cứu chính được sử dụng là quan sát tham dự kết hợp các cuộc phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm trong các chuyến khảo sát vào năm 2022.

## **1. Giới thiệu về các làng nghề và tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng tại xã Phúc Sen**

Xã Phúc Sen nằm cách trung tâm huyện Quảng Hòa 3km. Trên địa bàn xã có tuyến Quốc lộ 3 chạy qua, từ thành phố Cao Bằng đi cửa khẩu Tà Lùng, đây là vị trí thuận tiện cho việc phát triển kinh tế - xã hội và giao lưu văn hóa. Xã có diện tích tự nhiên là 31,4km<sup>2</sup>, dân số 4.107 người

và dân tộc Nùng chiếm đa số. Năm 2021, toàn xã có 11 đơn vị hành chính, trong đó có 03 xóm (thôn) được chọn làm địa bàn khảo sát, gồm: Pắc Rằng, Dìa Trên và Đoàn Kết.

Khí hậu và thời tiết của xã Phúc Sen tương đối thuận lợi cho phát triển nông nghiệp. Ngoài lúa nước, ngô, người dân còn trồng một số rau màu khác như khoai lang, củ cải, đậu, đỗ... Các loại vật nuôi chính gồm lợn, trâu, bò. Trước năm 2019, hoạt động nuôi trâu vỗ béo khá phát triển, trung bình mỗi nhà nuôi từ 3 - 4 con trâu. Tuy nhiên, do tác động của đại dịch COVID-19 cũng như việc Trung Quốc xây dựng hàng rào biên giới nên hiện nay, quy mô chăn nuôi đã giảm đi đáng kể. Bên cạnh đó, do ở độ cao trung bình 600m so với mặt biển, địa hình phổ biến là núi đá vôi xen kẽ giữa các thung lũng nhỏ hẹp nên trên địa bàn xã còn có nhiều cảnh quan thung lũng độc đáo - một nguồn tài nguyên tự nhiên quan trọng trong phát triển du lịch và dịch vụ.

Theo Quyết định số 2023/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc công nhận làng nghề tỉnh Cao Bằng năm 2021, xã Phúc Sen có 03 làng nghề được công nhận, gồm: Làng nghề rèn Phúc Sen, Làng nghề hương Phia Thấp, Làng nghề giấy bản Quốc Dân (UBND tỉnh Cao Bằng, 2021). Các làng nghề này ở xã Phúc Sen đều có từ lâu đời: *“Nghề làm giấy bản đã xuất hiện hơn 100 năm nay tại làng Lũng Ổ và Dìa Trên thuộc xã Quốc Dân (nay là xã Phúc Sen). Giấy được làm bằng phương pháp thủ công từ cây Mạy sla (vỏ cây dướng)”* (PVS. Nông Thị M., 75 tuổi, xã Phúc Sen). Với nguồn nguyên liệu tự nhiên và đôi bàn tay khéo léo của người thợ, nghề làm giấy bản hiện nay vẫn đem lại thu nhập khá ổn định cho một bộ phận người dân, dù đang chịu sự cạnh tranh khốc liệt của các sản phẩm cùng loại có nguồn gốc Trung Quốc.

Cũng giống như nghề làm giấy bản, *“nghề làm hương Phia Thấp bằng phương pháp thủ công đã có từ hàng trăm năm nay, từ đời ông bà đã làm nghề tại làng Phia Thấp, cứ như vậy từ năm này sang năm khác, bà con trong xóm vẫn làm hương truyền thống bằng thủ công”* (PVS. Hoàng Thị. B, 51 tuổi, xã Phúc Sen). Với nguồn nguyên liệu tự nhiên, nghề này đã tạo được việc làm cho người dân địa phương lúc nông nhàn.

Đối với làng rèn ở xóm Pắc Rằng, người dân địa phương có hai giả thuyết về nguồn gốc của nghề. Một là, nghề rèn ở đây có mặt từ khi người Nùng An di cư từ Trung Quốc sang. Trong số ba gia đình ở lại xóm Phia Chang sinh sống, có gia đình họ Hoàng làm nghề rèn sắt gia truyền ở quê cũ bên Trung Quốc. Khi sang Việt Nam, họ cùng nhau dựng lò rèn và từ đó truyền nghề từ đời này sang đời khác gắn với tên tuổi của người Nùng An. Hai là, nghề rèn ở xóm Phia Chang kế thừa nghề rèn từ thời nhà Mạc để lại (thế kỷ XVI) (UBND xã Phúc Sen, 2021). Cho dù theo giả thuyết nào cũng có thể thấy rằng, nghề rèn ở xã Phúc Sen đã có từ rất lâu đời, tồn tại và phát triển cùng với lịch sử hình thành và phát triển của xóm Phia Chang, xã Phúc Sen. Sau đó, nghề rèn dần được mở rộng ra 4 xóm trên địa bàn xã, gồm: Pắc Rằng, Phia Chang, Tiến Minh và Đâu Cọ. Cái nôi của nghề rèn của xã Phúc Sen chính là ở Phia Chang.

Trong đó, xóm Pắc Rằng có số hộ tham gia làm nghề rèn chiếm tỷ lệ lớn nhất trong xã và đem lại thu nhập đáng kể cho người dân.

Với truyền thống phát triển của làng nghề, cùng với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phúc Sen lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra Chương trình trọng tâm thứ 3: “*Phát triển các nghề truyền thống gắn với xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu tập thể và du lịch*”. Theo đó, làng làm giấy, làm hương và rèn trên địa bàn xã đang được chính quyền và người dân triển khai các chương trình, chính sách bảo tồn gắn với phát triển du lịch.

**Bảng 1.** Một số thông tin chung về các làng nghề ở xã Phúc Sen

STT	Tên xóm	Tên làng nghề	Số hộ trong làng (hộ)	Số nhân khẩu (người)	Tổng số hộ làm nghề (hộ)	Tổng số lao động tham gia làm nghề (người)
1	Pắc Rằng, Tiến Minh, Phia Chang, Đâu Cọ	Làng nghề rèn Phúc Sen	320	1375	145	280
2	Đoàn Kết	Làng nghề hương Phia Thấp <sup>2</sup>	107	428	48	114
3	Đìa Trên	Làng nghề làm giấy bản Quốc Dân <sup>3</sup>	116	477	55	93

*Nguồn:* Tổng hợp từ Báo cáo tóm tắt hoạt động sản xuất kinh doanh làng nghề xã Phúc Sen, 2021.

Trong khi người dân làng nghề làm hương và làng nghề làm giấy bản vẫn lấy sản xuất nông nghiệp là chính, việc tham gia nghề thủ công chủ yếu được tiến hành vào thời điểm nông nhàn thì tại xóm Pắc Rằng, nghề rèn là sinh kế chủ đạo, sản xuất nông nghiệp chỉ là hoạt động phụ trợ.

## 2. Thực trạng phát triển du lịch cộng đồng tại các làng nghề

Hoạt động du lịch tại các làng nghề ở xã Phúc Sen hiện nay mới đang trong giai đoạn khởi đầu, cả ba làng nghề này đã trở thành điểm dừng chân của một trong các tuyến tham

<sup>2</sup> Năm 2020, theo quy định sáp nhập một số đơn vị hành chính của Nhà nước, xóm Phia Thấp sáp nhập với xóm Cốc Thuốt và lấy tên là xóm Đoàn Kết.

<sup>3</sup> Xóm Đìa Trên trước thuộc xã Quốc Dân, huyện Quảng Uyên, nay thuộc xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa. Nghề làm giấy bản hiện được duy trì ở xóm Lũng Ổ và Đìa Trên thuộc xã Phúc Sen.

quan chính thuộc Công viên địa chất Non nước Cao Bằng (CVĐCNNCB) với tên gọi “*Trải nghiệm văn hóa bản địa ở xứ sở thần tiên*”. Trong đó, xóm Pắc Rằng và xóm Đoàn Kết đã được công nhận là các điểm DLCĐ của địa phương (UBND huyện Quảng Uyên, 2020). Làng nghề làm giấy bản xóm Dìa Trên đã được lựa chọn là một trong những điểm di sản và là đối tác chính thức trong tuyến du lịch CVĐCNNCB; hiện đang được tiếp tục đầu tư để phát triển thành điểm DLCĐ.

Nằm trong khuôn khổ Dự án Phát triển du lịch bền vững tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tài trợ, Dự án phát triển DLCĐ gắn với xóa đói, giảm nghèo tại xóm Pắc Rằng, xã Phúc Sen đã đi vào hoạt động từ tháng 10/2014. Theo đó, Dự án lựa chọn 6 hộ gia đình để đầu tư cơ sở hạ tầng đón khách. Ban đầu, Dự án hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà vệ sinh, kinh phí di dời chuồng trại chăn nuôi gia súc, xây dựng nhà văn hóa, trạm nước sạch cho các hộ dân trong làng. Tiếp đó, Dự án mở các lớp đào tạo, tập huấn cho người dân về nghiệp vụ đón khách, hướng dẫn tham quan làng bản, tập huấn nấu ăn. Sau khi được công nhận điểm DLCĐ năm 2017, chính quyền địa phương phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng tổ chức lớp tập huấn tại huyện Quảng Uyên (cũ) nhằm nâng cao nhận thức về CVĐCNNCB với số lượng trên 50 học viên (gồm lãnh đạo các đơn vị nằm trong điểm du lịch, chủ các nhà nghỉ, khách sạn, chủ cơ sở lưu trú du lịch homestay).

Nhờ vào các đặc trưng về cảnh quan làng bản và văn hóa của cộng đồng địa phương, làng nghề hương Phia Thấp (nay thuộc xóm Đoàn Kết) được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng công nhận là một trong 20 điểm DLCĐ của địa phương từ năm 2017 và đi vào hoạt động chính thức từ năm 2018. Tại làng nghề hương Phia Thấp, Ban quản lý CVĐCNNCB hỗ trợ 50 triệu đồng/hộ để đầu tư cơ sở hạ tầng cho hoạt động du lịch. Việc phân bổ kinh phí đầu tư cho du lịch được thực hiện ở làng hương như sau: Năm đầu, hộ đầu tiên sẽ được vay 50 triệu đồng để đầu tư cho hoạt động du lịch, lãi suất 0,3%; đến năm thứ hai nếu hộ khác cũng có nhu cầu về vốn để phát triển du lịch thì hộ đầu tiên sẽ chuyển số tiền được hỗ trợ ban đầu cho hộ thứ hai, và tiếp tục như vậy đối với các hộ có nhu cầu. Tuy nhiên, do người dân chưa sẵn sàng nên hiện chỉ có 1 hộ vay tiền để đầu tư cho hoạt động kinh doanh homestay, dù chính quyền địa phương đã nỗ lực tuyên truyền, vận động. Làng nghề hương Phia Thấp đã thành lập Ban quản lý DLCĐ, tuy nhiên do lượng khách ít, nguồn thu từ phục vụ du lịch hầu như không đáng kể nên Ban quản lý gặp nhiều khó khăn về kinh phí để duy trì hoạt động. Đây cũng là một nguyên nhân quan trọng khiến cho tổ chức này chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm của mình trong việc quản lý và phục vụ du lịch.

Nhờ được công nhận là điểm di sản và đối tác của Ban quản lý CVĐCNNCB, xóm Dìa Trên đã được đầu tư xây dựng khu đỗ xe, biển báo và 03 tủ trưng bày, giới thiệu sản phẩm làng nghề. Ngoài ra, người dân trong làng cũng đã được tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về các nội dung phục vụ cho hoạt động du lịch như đào tạo về nấu ăn, hướng dẫn viên du lịch,... Trong Đề án phát triển du lịch của huyện Quảng Hòa năm 2020, định hướng 2025, xóm Dìa Trên đã được chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch phát triển thành điểm DLCĐ. Mặc

dù đang trong giai đoạn khởi đầu song người dân nơi đây đã được hướng dẫn và bắt đầu cung cấp một số dịch vụ du lịch cho khách tới tham quan tại làng.

### **2.1. Một số dịch vụ du lịch tại các làng nghề**

Từ năm 2015, có 06 hộ gia đình được lựa chọn thực hiện mô hình homestay ở xóm Pắc Rằng đã đón khách vào nghỉ ngơi, ăn uống và tham quan ngắm cảnh làng nghề. Thống kê của địa phương cho thấy, số lượng khách đến trung bình mỗi năm khoảng 1.000 lượt, và 10% trong số đó có lưu trú tại làng. Tại làng nghề hương Phia Thấp, trước khi được công nhận là điểm DLCĐ thì nơi đây cũng đã có các đoàn khách tự do đến tham quan, trải nghiệm. Từ năm 2017 và đặc biệt khi có 01 hộ kinh doanh dịch vụ homestay thì làng hương đã có những lượt khách đi theo đoàn với sự hướng dẫn và kết nối từ các công ty du lịch. Một số dịch vụ du lịch được người dân tại đây cung cấp:

*Một là, ăn uống và nghỉ qua đêm tại homestay:* Dịch vụ này đã được thực hiện ở xóm Pắc Rằng và xóm Đoàn Kết. Theo tính toán của các hộ tham gia cung cấp dịch vụ homestay tại xóm Pắc Rằng, tổng thu nhập từ dịch vụ này chỉ được khoảng 6 triệu đồng/hộ/năm (chưa tính 20% nguồn thu phải nộp lại cho Ban quản lý). Nếu làm một bài toán kinh tế, con số này rất nhỏ so với thu nhập từ nghề rèn. Thêm vào đó, đặc thù của làng nghề là tiếng ồn lớn, người dân thường thức dậy làm nghề từ 4 - 5 giờ sáng để tránh nắng nóng vào buổi trưa. Những yếu tố này đã ảnh hưởng đến việc sinh hoạt, nghỉ dưỡng của khách du lịch khi trải nghiệm dịch vụ ăn nghỉ tại làng. Đây cũng là nguyên nhân chính khiến dịch vụ homestay ở đây chỉ tồn tại được trong một thời gian ngắn (từ năm 2015-2017).

Tại làng nghề hương xóm Đoàn Kết, tính đến năm 2022 chỉ có 01 hộ làm dịch vụ homestay là gia đình anh Hoàng Văn Long. Tuy vậy, trước và sau đại dịch COVID-19, lượng khách lưu trú tại đây khá đều đặn với mức trung bình khoảng 500 lượt khách/năm, trong đó có du khách nước ngoài. Trải nghiệm tại làng hương, du khách không chỉ được người dân địa phương hướng dẫn cách làm nên những nén hương thơm, hoàn toàn từ tự nhiên mà còn được đắm mình trong không gian sinh hoạt văn hóa đậm chất truyền thống của người Nùng An, cùng giao lưu văn nghệ, thưởng thức ẩm thực độc đáo và có thể đạp xe quanh làng để khám phá cảnh quan sinh thái hùng vĩ và yên bình. Chủ hộ homestay ở đây cho biết, bên cạnh việc tuyên truyền, quảng bá sản phẩm du lịch làng nghề trên các trang website về du lịch, họ còn kết nối với một số doanh nghiệp lữ hành như công ty TNHH dịch vụ du lịch ToPaz, Công ty TNHH Du lịch và dịch vụ HoRizon, Công ty TNHH Đầu tư - Thương mại và Du lịch Chân trời mới Hà Nội,... Với những trải nghiệm độc đáo tại làng nghề, một số du khách đã quay lại tham quan, trải nghiệm tới lần thứ 3. Thời gian lưu trú trung bình tại làng hương của cả khách trong và ngoài nước thường là 02 ngày, lâu nhất là 05 ngày và thường là khách nước ngoài (PVS. Hoàng Văn Long, sinh năm 1968, chủ homestay).

*Hai là, dẫn khách tham gia trải nghiệm làm các sản phẩm của làng nghề và bán các sản phẩm của làng nghề:* Bên cạnh cung cấp dịch vụ ăn, nghỉ tại làng, người dân ở đây cũng đã bắt đầu cho khách tham gia trải nghiệm hoạt động làm nghề của làng mình. Tuy nhiên, với

đặc trưng của từng quy trình làm nghề tại mỗi làng mà kinh phí và thời gian trải nghiệm có khác nhau. Tại làng nghề hương và giấy bản, dịch vụ cho khách du lịch trải nghiệm quy trình sản xuất sản phẩm cũng đã được triển khai. Mỗi đoàn khách tham gia trải nghiệm thường trả cho hộ gia đình phục vụ là 100.000 - 200.000 đồng/lượt và trên tinh thần tự nguyện, không có quy định rõ ràng. Thực tế khảo sát tại các làng nghề cho thấy, việc tham gia này sẽ có cơ hội phát triển hơn ở làng làm giấy bản, còn đối với làng làm hương và làm rèn sẽ ít có tiềm năng hơn. Với làng rèn, sản phẩm làm ra đòi hỏi cao về kỹ thuật, sự khéo léo và sức khỏe của người thợ nên khách khó có thể tham gia trải nghiệm vào quy trình, hơn nữa tiếng ồn và tia lửa sắt bắn ra trong công đoạn cắt sắt, tôi luyện cũng không đảm bảo sự an toàn cho du khách, vì vậy du khách đến xóm Pắc Rằng thường chỉ tham quan bản làng và mua sắm sản phẩm của làng nghề, mặc dù sức mua không nhiều. Làng làm giấy có tiềm năng do quy trình làm giấy ít tạo ra chất thải loại, quá trình pha bột giấy, vớt bột giấy vào khuôn hay phơi giấy đều nhẹ nhàng, đơn giản, du khách dễ thực hiện.

Theo thống kê tại làng rèn Pắc Rằng, từ năm 2017, trung bình mỗi năm có khoảng 1.000 khách đến tham quan (không tính thời điểm dịch bệnh), trong đó chỉ có khoảng 10% du khách mua sản phẩm tại làng rèn, còn lại là mua tại các gian hàng của các hộ kinh doanh khu vực ngoài mặt đường quốc lộ. Đến nay, một số sản phẩm rèn của người dân đã nhận được đơn đặt hàng của các du khách nước ngoài (Đức, Pháp, Thụy Sĩ,...) sau khi họ đến tham quan làng nghề. Một hộ dân đã có đơn hàng xuất đi nước ngoài cho biết: *“Việc nhận được mỗi hàng xuất khẩu này là nhờ khách du lịch đến thăm làng và kết nối với nơi tiêu thụ. Hình thức mua bán này vẫn phải thông qua một đơn vị trung gian ở Hà Nội, mọi phản ánh và yêu cầu về sản phẩm đối với cơ sở sản xuất đều được thông qua đơn vị này”* (PVS. Tô Văn Tuấn, sinh năm 1979, làng rèn Pắc Rằng).

Tại làng nghề hương Phia Thập, việc mua sản phẩm của làng nghề khi khách đến tham quan là rất ít, bởi hương là sản phẩm tâm linh, khó để trở thành quà tặng hay lưu niệm. Theo chính quyền địa phương, số du khách mua sản phẩm hương trong khi đến tham quan chỉ chiếm 1-2% tổng số khách đến thăm làng nghề, con số này phản ánh nguồn lợi mang lại cho người dân từ việc bán sản phẩm cho du khách là không đáng kể.

Tại làng nghề làm giấy bản xóm Dìa Trên, ngoài việc sản xuất giấy bản phục vụ cho nhu cầu tâm linh, một số gia đình đã làm thêm được một số sản phẩm mới để bán cho du khách như: túi đựng, sổ thơ, quạt giấy, hoa giấy,... CVĐCNNCB đã đầu tư ban đầu cho 3 hộ, mỗi hộ một chiếc tủ kính để trưng bày, giới thiệu sản phẩm. Tuy nhiên, mẫu mã sản phẩm còn đơn giản, thô sơ nên khách đến tham quan ít khi mua và thu nhập của người dân làng nghề từ phục vụ du lịch là rất khiêm tốn.

## **2.2. Về Ban quản lý du lịch cộng đồng**

Ban quản lý DLCĐ đóng vai trò quản lý chung hoạt động DLCĐ tại cơ sở như hỗ trợ hoạt động đón khách, phân phối lợi ích từ hoạt động du lịch, hay cải tạo cảnh quan cho hoạt

động du lịch. Nguồn kinh phí hoạt động của Ban quản lý du lịch sẽ một phần dựa vào thu nhập của các hộ tham gia làm du lịch.

Tại làng rèn Pắc Rằng, Ban quản lý DLCĐ tại địa phương cũng đã được thành lập, gồm đại diện các tổ chức chính trị - xã hội của xóm như: phụ nữ, đoàn thanh niên, mặt trận, cựu chiến binh,... Quỹ cho Ban quản lý này hoạt động được trích từ 20% trong số nguồn thu của các hộ gia đình làm homestay, dùng để chi trả cho các hoạt động chung. Tuy nhiên, do hoạt động DLCĐ chưa hiệu quả nên tổ chức này ở xóm Pắc Rằng không còn được duy trì. Tại xóm Đoàn Kết, Ban quản lý đang trong quá trình kiện toàn lại sau việc sáp nhập thôn nên các hoạt động hiện vẫn chưa đi vào nề nếp. Với làng giấy Dìa Trên, chính quyền địa phương cho biết đang trong quá trình tiến tới thành lập Ban quản lý DLCĐ.

### **2.3. Các tuyến du lịch tại địa phương**

Kết hợp trong tuyến du lịch ghé thăm 3 làng nghề nêu trên, du khách còn có thể thăm quan làng đan lát ở thôn Lạng Dưới cùng xã (cách 4km), thăm làng ngói thôn Lũng Rì (xã Tự Do) (cách 9km), thăm núi Mắt Thần, huyện Trà Lĩnh (cách 13 km) - hồ Thang Hen (xã Quốc Toản, huyện Quảng Hòa),... Đối với khách nước ngoài, ngoài tuyến du lịch trên, họ còn tự lái xe tham quan theo các tuyến xa hơn như đi huyện Trùng Khánh, Khu di tích Pắc Bó, sau đó về nghỉ lại tại làng hương Phia Thấp. Ngoài ra, để đến với các làng nghề xã Phúc Sen, du khách còn có thể tham gia tuyến trải nghiệm phía đông của tour du lịch CVĐCNNCB với tên gọi “*Trải nghiệm văn hóa bản địa ở xứ sở thần tiên*”, cụ thể là: Quần thể hồ Thang Hen của xã Quốc Toản, huyện Quảng Hòa - động Ngườm Ngao thuộc thác Bản Giốc, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh - các làng nghề khu vực xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa.

### **3. Một số vấn đề đặt ra trong phát triển du lịch cộng đồng tại các làng nghề**

Những trình bày trên cho thấy, hoạt động DLCĐ ở ba làng nghề đang phát triển ở những mức độ khác nhau và để hướng tới DLCĐ bền vững, người dân làng nghề đang phải đối diện với không ít thách thức ở phía trước.

#### *Thứ nhất, vấn đề môi trường làng nghề.*

Tại làng rèn Pắc Rằng, dịch vụ homestay muốn giữ chân được du khách thì cần có sự tính toán quy hoạch xa khu sản xuất do việc ô nhiễm tiếng ồn. Việc trải nghiệm tại cơ sở sản xuất của gia đình ở làng nghề này cũng không phù hợp khi khó đảm bảo sự an toàn cho khách. Làng nghề làm giấy bản và làng nghề hương đều có sinh kế chính là sản xuất nông nghiệp, nghề thủ công chỉ là phụ trợ. Địa bàn này là một trong những nơi nuôi trâu vỗ béo cung cấp cho chợ buôn bán trâu ở huyện Trùng Khánh. Chính vì thế, gia đình nào cũng đầu tư loại vật nuôi này với số lượng lớn, mặc dù đã xây dựng chuồng trại riêng nhưng do khoảng cách gần nhà, gần đường làng, ngõ xóm và thường được tích tụ lâu ngày để làm phân chuồng nên chất thải gia súc ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng môi trường làng nghề, nhất là làng hương. Khi lựa chọn là điểm DLCĐ, người dân đã được vận động là phải di dời chuồng trại gia súc xa khu dân cư, tuy nhiên, quỹ đất của địa phương không còn để triển khai. Với làng

nghe làm giấy bản, quỹ đất để di dời chuồng trại vẫn còn, song người dân lại không muốn thực hiện bởi họ lo sợ việc mất trộm nếu chuồng trại xa nhà. Cán bộ địa phương cho biết, khi du lịch chưa có nhiều triển vọng và chăn nuôi vẫn đang đem lại nguồn sinh kế quan trọng cho người dân thì việc vận động họ di dời chuồng trại là rất khó. Thêm vào đó, ở làng nghề hương Phia Thấp, quá trình sản xuất còn tạo ra nhiều bụi mịn, nhất là công đoạn lăn bột vào que hương, gây ô nhiễm không khí. Người dân làng nghề lại chưa có thói quen vệ sinh khu sản xuất và chưa có cách nào để hạn chế lượng bụi này ngoài việc mang khẩu trang. Khu vực sản xuất của mỗi gia đình cũng thường đặt dưới gầm sàn nhà, gần chuồng trại chăn nuôi gia súc và chỉ che chắn bằng các tấm bạt ni lông, tạo cảnh quan chưa được đẹp mắt, ảnh hưởng không nhỏ đến việc tham quan trải nghiệm của du khách.

*Thứ hai, thời điểm tham quan của khách đến trải nghiệm tại địa phương.*

Thời điểm khách đến tham quan tại ba làng nghề có thể diễn ra quanh năm nhưng nhiều nhất là thời điểm các tháng 5, 6, 7. Tuy nhiên, đây lại là thời gian người dân thu hoạch nông sản và chuẩn bị ruộng đất cho vụ mới. Do không phải là thời gian nông nhàn nên người dân không làm nghề và nếu du khách đến đột xuất sẽ khó có thể trải nghiệm được đầy đủ quy trình làm nghề, nhất là làm giấy hay làm hương. Đại diện một số công ty lữ hành đã từng đưa khách đến tham quan các làng nghề này cho biết, chính việc làm nghề không thường xuyên đã gây những khó khăn không nhỏ cho họ trong việc thiết kế tour du lịch ở các làng nghề cho du khách.

*Thứ ba, vấn đề hưởng lợi của người dân làng nghề khi tham gia phục vụ du lịch.* Người dân làng nghề chưa thực sự mặn mà với phục vụ du lịch, bởi họ cho rằng nguồn thu từ hoạt động này vẫn rất khiêm tốn. Với những hộ kinh doanh homestay ở làng rèn, nếu có khách, họ phải dừng việc làm nghề để phục vụ khách ăn nghỉ. Trong khi đó, lượng khách không nhiều, thu nhập lại không cao so với làm nghề rèn. Do vậy, dù kinh doanh homestay có thể đỡ vất vả và độc hại hơn nghề rèn nhưng người dân vẫn không mấy hào hứng. Thù lao được trả khi phục vụ khách trải nghiệm tại cơ sở sản xuất không nhiều, du khách ít khi mua sản phẩm về làm quà do các sản phẩm này mang tính sát thương cao (sản phẩm rèn) hoặc mang yếu tố tâm linh (giấy bản, hương thấp) và vì thế, sản phẩm làm ra vẫn chủ yếu bán cho thị trường tiêu dùng truyền thống. Một số chủ cơ sở sản xuất ở Pắc Ràng còn cho biết, họ không thấy hào hứng khi có khách đến tham quan, trải nghiệm tại cơ sở của mình, vì việc này thường làm gián đoạn công việc của họ, ảnh hưởng đến tiến độ công việc, nhất là với những hộ có nhiều đơn đặt hàng.

### **Kết luận và một vài đề xuất**

Qua nghiên cứu thực địa cho thấy, các làng nghề trên địa bàn tỉnh Cao Bằng có lịch sử phát triển lâu đời, là nơi lưu giữ nhiều giá trị văn hóa của cộng đồng địa phương. Với ưu thế là một trong những điểm đến trong tuyến du lịch của CVĐCNNCB, chính quyền các cấp đã và đang xác định hướng phát triển cho các làng nghề trong thời gian tới là vừa phát triển sản xuất vừa kết hợp cung cấp dịch vụ DLCD.

Tuy nhiên, hoạt động DLCĐ ở mỗi làng nghề đang gặp những thách thức, trở ngại nhất định. Với những đặc trưng riêng, các làng nghề này không thể lựa chọn chung một khuôn mẫu cung cấp dịch vụ DLCĐ mà phải tìm tòi những con đường khác nhau sao cho phù hợp. Trong thời gian tới, để từng bước phát triển các làng nghề này gắn với DLCĐ, có rất nhiều yếu tố mà các bên liên quan cần quan tâm, cùng chung tay để thực hiện và trước mắt là một số vấn đề sau:

- Làng nghề rèn Pắc Rằng không thể lựa chọn dịch vụ homestay nhưng vẫn có tiềm năng phục vụ du lịch trải nghiệm và bán sản phẩm. Do vậy, nên cân nhắc việc quy hoạch một khu vực trải nghiệm riêng, kết hợp bày bán, giới thiệu, quảng bá về thương hiệu và chất lượng của sản phẩm rèn. Bên cạnh đó, cần nghiên cứu, tạo thêm mẫu mã mới, nhỏ gọn, phù hợp với nhu cầu làm quà tặng cho khách du lịch (bộ dao đĩa, bấm móng tay, đeo chìa khóa...).

- Đối với nghề làm hương, vấn đề môi trường cảnh quan làng nghề đặt ra thách thức lớn. Việc di dời chuồng trại chăn nuôi gia súc ra xa nơi cư trú không thể “một sớm một chiều” và thực tế địa phương đã không còn quỹ đất. Vì vậy, rất cần sự vào cuộc của các ban ngành chức năng nhằm sớm đưa ra những giải pháp trước mắt để xử lý vấn đề ô nhiễm môi trường do chăn nuôi tại làng nghề này.

- Đối với nghề làm giấy, ngoài sản phẩm truyền thống phục vụ cho nhu cầu tâm linh thì một số sản phẩm mới đã được người dân sản xuất để phục vụ du khách, tuy nhiên mẫu mã còn đơn điệu và giá thành cao. Do đó, cần hỗ trợ người dân đi đào tạo, tập huấn, tham quan, học hỏi kinh nghiệm ở các địa phương khác để tiếp tục cải tiến mẫu mã, công nghệ, phù hợp thị hiếu của khách hàng.

Ngoài ra, để phát triển làng nghề gắn với DLCĐ, một số vấn đề chung mà chính quyền và người dân ở cả ba làng nghề cần quan tâm trong thời gian tới như:

- Nâng cao hơn nữa nhận thức của người dân về vai trò của DLCĐ trong bảo tồn văn hóa và phát triển sinh kế. Hiện đa số người dân ở các làng nghề này vẫn trong tâm thế “nghe ngóng”, dè chừng, chờ đợi xem người đi trước làm như thế nào mà chưa tự tin, sẵn sàng tham gia, dẫn đến sự hạn chế và thiếu quyết tâm trong việc phối kết hợp khi triển khai các hoạt động DLCĐ.

- Việc nâng cao kỹ năng đón tiếp du khách tại điểm của người dân làng nghề, hướng tới việc tự thuyết minh, giới thiệu về nghề và văn hóa làng nghề của mình thay vì hướng dẫn viên của các công ty du lịch như hiện nay cũng cần được chú ý trong thời gian tới. Đây là yếu tố làm gia tăng sức hút cho điểm đến, đồng thời phát huy vai trò của chủ thể văn hóa trong hoạt động DLCĐ.

- Tiếp tục hoàn thiện Ban quản lý DLCĐ. Khi hoạt động du lịch tại địa phương chưa phát triển, kinh phí hoạt động của Ban quản lý còn eo hẹp thì cần có sự hỗ trợ của chính quyền địa phương hoặc Ban quản lý CVĐCNCB. Nếu tổ chức này vẫn tiếp tục hoạt động cầm chừng như ở các địa bàn nghiên cứu hiện nay thì hoạt động DLCĐ sẽ rất khó có những khởi sắc trong thời gian tới.

### Tài liệu tham khảo

1. Hội đồng Nhân dân tỉnh Cao Bằng (2021), *Nghị quyết Ban hành quy định về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025*, số 78/2021/NQ-HĐND.
2. Bùi Thị Bích Lan (2019), “Nghề thủ công và làng nghề thủ công truyền thống tiêu biểu của một số tộc người thiểu số tỉnh Hà Giang: giá trị, chính sách và giải pháp bảo tồn, phát huy”, *Tạp chí Dân tộc học*, Số 5, tr. 48-63.
3. Trần Thị Mai Lan (2013), “Văn hóa tộc người trong xu thế đẩy mạnh giao lưu văn hóa và phát triển du lịch miền núi hiện nay” trong: *Kỷ yếu Hội nghị Việt Nam học lần thứ IV* (tập 3), Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
4. Phạm Hồng Long, Lê Thị Huyền Trang (2022), “Phát triển du lịch làng nghề truyền thống: Cơ sở lý luận, thực tiễn và bài học kinh nghiệm”, *Tạp chí Dân tộc học*, Số 6, tr. 53-61.
5. Trần Hữu Sơn (2015), “Văn hóa người Thái với vấn đề phát triển du lịch cộng đồng vùng Tây Bắc”, trong: *Cộng đồng Thái - Kaddai Việt Nam những vấn đề phát triển bền vững*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
6. Nguyễn Công Thảo (2022), *Hoạt động du lịch cộng đồng vùng dân tộc thiểu số Việt Nam: Một đích đến, nhiều con đường*, Nxb. Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
7. Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng (2021), *Quyết định số 2023/QĐ-UB về việc công nhận làng nghề tỉnh Cao Bằng năm 2021*, ngày 28/10/2021.
8. Ủy ban nhân dân huyện Quảng Uyên (cũ) (2020), *Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình số 10-CT/TU của Tỉnh ủy về phát triển du lịch giai đoạn 2016 - 2020*, ngày 29/04/2016.
9. Ủy ban nhân dân huyện Quảng Hòa (2021), *Báo cáo Công tác Văn hóa và Thông tin năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022*.
10. Ủy ban nhân dân xã Phúc Sen (2021), *Bản tóm tắt quá trình hình thành và phát triển làng nghề làm giấy bản Quốc Dân, xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Bản tóm tắt quá trình hình thành và phát triển làng nghề làm hương Phia Thấp, xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Bản tóm tắt quá trình hình thành và phát triển làng nghề rèn Phúc Sen, xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng*.
11. Phạm Thị Cẩm Vân (2018), *Cơ sở khoa học cho phát triển Du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng huyện miền núi Mộc Châu, tỉnh Sơn La*, Luận án tiến sỹ Địa lý, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.
12. Bùi Thị Hải Yến (2008), *Du lịch cộng đồng*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
13. Trần Thị Minh Yến (2004), *Làng nghề truyền thống trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.